TAND HỆN TU **TỈNH LAI CH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 48/2023/QĐST-HNGĐ	*TU, ngày 27 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 78/2023/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 5 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Linh C, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Tổ dân phố 17, thị trấn TU, Hện TU, tỉnh Lai Ch.

Bị đơn: Anh Nguyễn H C, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Tổ dân phố 17, thị trấn TU, Hện TU, tỉnh Lai Ch.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải C ngày 19 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải C ngày 19 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải C, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Linh C và anh Nguyễn H C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau.

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Linh C và anh Nguyễn H C thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Trần Thị Linh C và anh Nguyễn H C có 01 là con chung là Nguyễn Lê Minh Ch, sinh ngày 16/6/2020. Chị Trần Thị Linh C và anh Nguyễn H C thỏa thuận, thống nhất sau khi ly hôn:

Chị Trần Thị Linh C là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Lê Minh Ch, sinh ngày 16/6/2020 cho đến khi con chung Nguyễn Lê Minh Ch trưởng C, đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn H C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Trần Thị Linh C không yêu cầu anh Nguyễn H C phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

2.4. Về Ca tài sản chung: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung chị Trần Thị Linh C và anh Nguyễn H C đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Nguyên đơn chị Trần Thị Linh C và bị đơn anh Nguyễn H C mỗi người phải chịu 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị Trần Thị Linh C tự nguyện nộp toàn bộ án phí của vụ án bao gồm cả phần án phí mà anh Nguyễn H C phải chịu. Tổng cộng chị Trần Thị Linh C phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Xác nhận chị Trần Thị Linh C đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số: AA/2021/0001481 ngày 15/5/2023 tại C cục Thi hành án dân sự Hện TU, tỉnh Lai Ch. Nay trả lại cho chị Trần Thị Linh C 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Ch;
- VKSND Hện TU;
- C cục THADS Hện TU;
- UBND T^2 TU, h.TU, t.Lai Ch;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Thị Tuyết Thanh